

Vĩnh Lợi, ngày 2 tháng 10 năm 2023

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

**Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam**

Trung Tâm Y tế huyện Vĩnh Lợi có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu mua sắm hóa chất, test xét nghiệm và vật tư y tế năm 2023 - 2024 (phần còn lại chưa trúng thầu và bỏ sung) với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Lợi

- Địa chỉ liên hệ: Ấp xẻo chích, thị trấn Châu Hưng, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu, điện thoại 02913890114.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Lưu Thế Nhất, khoa Dược - TTB - VTYT, SĐT: 0916303067, địa chỉ gmail: khoaduoc.benhvien.vinhloi@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá

Nhận trực tiếp và qua gmail, như sau:

- Nhận trực tiếp (bản có chữ ký đóng dấu của nhà sản xuất, công ty...) tại địa chỉ: Ấp xẻo chích, thị trấn Châu Hưng, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu

- Nhận qua gmail (file Word hoặc Excel):  
khoaduoc.benhvien.vinhloi@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 3 tháng 10 năm 2023 đến trước 17h 00 phút ngày 18 tháng 10 năm 2023

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu trên 90 ngày kể từ ngày 3 tháng 10 năm 2023.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị): Chủ đầu tư liệt kê chi tiết danh mục các hóa chất, test xét nghiệm và vật tư y tế (phần còn lại chưa trúng thầu và bỏ sung), mô tả ngắn gọn hàng hóa theo Bảng sau:

STT	Danh mục hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính	Ghi chú
<b>I. HÓA CHẤT CÁC MÁY XÉT NGHIỆM</b>					
<b>1. Máy xét nghiệm huyết học TC HEMAXA 1000</b>					
1	Cleanser (rửa máy huyết học)	Đúng theo tiêu chuẩn quy định. Sử dụng cho máy xét nghiệm huyết học TC HEMAXA 1000 (đồng bộ với hóa chất đã trúng thầu)	9	Hộp	
2	Probe cleanser	Đúng theo tiêu chuẩn quy định. Sử dụng cho máy xét nghiệm huyết học TC HEMAXA 1000 (đồng bộ với hóa chất đã trúng thầu)	9	Hộp	
3	CFllse	Đúng theo tiêu chuẩn quy định. Sử dụng cho máy xét nghiệm huyết học TC HEMAXA 1000 (đồng bộ với hóa chất đã trúng thầu)	6	Chai	
4	Diluent	Đúng theo tiêu chuẩn quy định. Sử dụng cho máy xét nghiệm huyết học TC HEMAXA 1000 (đồng bộ với hóa chất đã trúng thầu)	200	Lít	
5	Rinse	Đúng theo tiêu chuẩn quy định. Sử dụng cho máy xét nghiệm huyết học TC HEMAXA 1000 (đồng bộ với hóa chất đã trúng thầu)	75	Lít	
<b>2. Máy xét nghiệm sinh hóa TC-MATRIC</b>					
6	Xét nghiệm Cồn trong máu (Ethanol)	Đúng theo tiêu chuẩn quy định. Sử dụng cho máy xét nghiệm sinh hóa TC-MATRIC (đồng bộ với hóa chất đã trúng thầu)	2	Hộp	
7	Chất kiểm chứng mức 1 Alcohol, Ammoniac, CO2	Đúng theo tiêu chuẩn quy định. Sử dụng cho máy xét nghiệm sinh hóa TC-MATRIC (đồng bộ với hóa chất đã trúng thầu)	1	Hộp	
8	Chất kiểm chứng mức 2 Alcohol, Ammoniac, CO2	Đúng theo tiêu chuẩn quy định. Sử dụng cho máy xét nghiệm sinh hóa TC-MATRIC (đồng bộ với hóa chất đã trúng thầu)	2	Hộp	
<b>3. Máy xét nghiệm sinh hóa COBAS C311</b>					
9	Bộ công do phản ứng sinh hóa c 311	Đúng theo tiêu chuẩn quy định. Sử dụng cho máy xét nghiệm sinh hóa COBAS C311 (đồng bộ với hóa chất đã trúng thầu)	4	Hộp	
10	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm CRP	Đúng theo tiêu chuẩn quy định. Sử dụng cho máy xét nghiệm sinh hóa COBAS C311 (đồng bộ với hóa chất đã trúng thầu)	1	Hộp	

11	Dèn halogen dùng cho các xét nghiệm sinh hóa (Halogen Lamp)	Đúng theo tiêu chuẩn quy định. Sử dụng cho máy xét nghiệm sinh hóa COBAS C311 ( <i>đồng bộ với hóa chất đã trúng thầu</i> )	7	Hộp	
12	Dung dịch rửa cho kim hút thuốc thử và công phản ứng	Đúng theo tiêu chuẩn quy định. Sử dụng cho máy xét nghiệm sinh hóa COBAS C311 ( <i>đồng bộ với hóa chất đã trúng thầu</i> )	12	Hộp	
13	Dung dịch rửa có tính kiềm cho công phản ứng	Đúng theo tiêu chuẩn quy định. Sử dụng cho máy xét nghiệm sinh hóa COBAS C311 ( <i>đồng bộ với hóa chất đã trúng thầu</i> )	7	Hộp	
14	Dung dịch tiền xử lý xét nghiệm HbA1c ( <i>chất hiệu chỉnh xét nghiệm HbA1c</i> )	Đúng theo tiêu chuẩn quy định. Sử dụng cho máy xét nghiệm sinh hóa COBAS C311 ( <i>đồng bộ với hóa chất đã trúng thầu</i> )	2	Hộp	
15	Thuốc thử xét nghiệm CRP HS	Đúng theo tiêu chuẩn quy định. Sử dụng cho máy xét nghiệm sinh hóa COBAS C311 ( <i>đồng bộ với hóa chất đã trúng thầu</i> )	2	Hộp	
16	Thuốc thử xét nghiệm Ethanol	Đúng theo tiêu chuẩn quy định. Sử dụng cho máy xét nghiệm sinh hóa COBAS C311 ( <i>đồng bộ với hóa chất đã trúng thầu</i> )	6	Hộp	
17	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm HbA1c Normal	Đúng theo tiêu chuẩn quy định. Sử dụng cho máy xét nghiệm sinh hóa COBAS C311 ( <i>đồng bộ với hóa chất đã trúng thầu</i> )	2	Hộp	
18	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm HbA1c Path (vật liệu kiểm soát xét nghiệm HbA1c ngưỡng bệnh lý)	Đúng theo tiêu chuẩn quy định. Sử dụng cho máy xét nghiệm sinh hóa COBAS C311 ( <i>đồng bộ với hóa chất đã trúng thầu</i> )	2	Hộp	
<b>II. HÓA CHẤT - VẬT TƯ Y TẾ KHÁC</b>					
19	Anti A	Đúng theo tiêu chuẩn quy định ( <i>đồng bộ với hóa chất đã trúng thầu</i> )	5	Lọ	
20	Anti AB	Đúng theo tiêu chuẩn quy định ( <i>đồng bộ với hóa chất đã trúng thầu</i> )	5	Lọ	
21	Anti B	Đúng theo tiêu chuẩn quy định ( <i>đồng bộ với hóa chất đã trúng thầu</i> )	5	Lọ	
22	Anti D	Đúng theo tiêu chuẩn quy định ( <i>đồng bộ với hóa chất đã trúng thầu</i> )	5	Lọ	
23	Axit acetic 3%	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	3	Lít	
24	Bao cao su	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	200	Cái	
25	Bao tay máy huyết áp các cỡ	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	50	Cái	
26	Bao tay máy monitor các cỡ	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	50	Cái	
27	Bo hút đàm	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	10	Cái	
28	Bo máy đo huyết áp	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	50	Cái	

T. VI  
 NGÃ  
 T. T. Y. C.  
 H. L. C.  
 \*

29	Bộ nẹp gỗ cố định gãy xương ( <i>các cơ, các số</i> )	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	50	Bộ	
30	Cân sức khỏe có thước đo	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	4	Cái	
31	Chlorhexidine gluconate 0,5%, Ethanol 80%, Isopropanol 7.2%	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	15	Lít	
32	Dầu Parafin	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	20	Chai	
33	Dầu soi Kính hiển vi	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	1	Chai	
34	Dè lưỡi (gỗ)	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	10.000	Cây	
35	Gạc Vaseline	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	90	Miếng	
36	Găng tay 6.5 tiệt trùng	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	2.000	Đôi	
37	Gòn ( <i>Bông</i> ) không thấm nước	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	5	Kg	
38	Gòn viên tiệt trùng ( <i>kích thước: phi 2-2.5cm x 2-2.5 cm hoặc tương đương</i> )	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	10	Kg	
39	Kim tiêm vô trùng số 23	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	20.000	Cây	
40	Lọ đựng phân	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	500	Cái	
41	Lõi lọc 0.2 - 10 inches (lõi 0.2 - 10 inches)	Đúng theo tiêu chuẩn quy định ( <i>sử dụng được cho thiết bị lọc nước RO TPN-50Eco-461 50 lít</i> )	2	Cái	
42	Lõi lọc than 10 inches (lõi nén 10 inches)	Đúng theo tiêu chuẩn quy định ( <i>sử dụng được cho thiết bị lọc nước RO TPN-50Eco-461 50 lít</i> )	15	Cái	
43	Lõi lọc tinh 10 inches (lõi nén 10 inches)	Đúng theo tiêu chuẩn quy định ( <i>sử dụng được cho thiết bị lọc nước RO TPN-50Eco-461 50 lít</i> )	30	Cái	
44	Mask bóp bóng nội khí quản người lớn	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	20	Cái	
45	Mask bóp bóng nội khí quản nhi	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	10	Cái	
46	Mask bóp bóng nội khí quản sơ sinh	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	10	Cái	
47	Natri Troclosene 50.0% ( <i>Natri Dichloroisocyanurate</i> )	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	2.500	Viên	
48	Nẹp gỗ dài 140cm	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	50	Cây	
49	Nhiệt kế thủy ngân	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	120	Cây	
50	Ống đặt nội khí quản (số 2.0)	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	10	Cái	
51	Que lấy bệnh phẩm ( <i>que gỗ lấy mẫu xét nghiệm</i> ) vô trùng	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	50	Gói	
52	Que tăm bông vô trùng ( <i>kích thước cỡ 20cm</i> )	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	500	Que	

		<i>IoNEX - Jokoh</i>			
54	Tạp dề ( <i>kích thước: 1,1m x 1,2m</i> )	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	20	Cái	
55	Test thử nước tiểu ( <i>que thử nước tiểu</i> )	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	100	Test	
56	Tube HCT	Đúng theo tiêu chuẩn quy định	2.000	Ống	
	<b>Tổng cộng: 56 khoản</b>				

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:

Khoa Dược - TTB - VTYT (lầu 2), Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Lợi (Áp xẻo chích, thị trấn Châu Hưng, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu).

3. Thời gian giao hàng dự kiến:

Tiến độ cung cấp theo dự trù của các cơ sở khám chữa bệnh, cung cấp chậm nhất 7 ngày kể từ khi nhận được dự trù (trường hợp dự trù đột xuất phục vụ cấp cứu phải cung cấp ngay (*không quá 36 giờ*)). Cơ sở xác định mốc thời gian đặt hàng của bên mời thầu là thời điểm gọi điện hoặc gửi gmail.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Sau 90 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ các chứng từ để thanh toán theo quy định

5. Các thông tin khác (nếu có).

(Đính kèm theo Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các thiết bị y tế; các yêu cầu về địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế; thời gian giao hàng dự kiến và các thông tin liên quan khác).

### **Ghi chú:**

(1) Trường hợp đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, Chủ đầu tư đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của chủ đầu tư, bên mời thầu để đăng tải Yêu cầu báo giá.

Việc điền các thông tin trong Yêu cầu báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Yêu cầu báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

Chủ đầu tư phải đính kèm theo file "Bảng mô tả", trong đó phải nêu đầy đủ các thông tin để nhà thầu làm cơ sở báo giá như mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các thiết bị y tế; các yêu cầu về địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế; thời gian giao hàng dự kiến và các thông tin liên quan khác).

Trường hợp Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia triển khai được tính năng gửi và nhận yêu cầu báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (theo thông báo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư) thì hãng sản xuất, nhà cung cấp phải đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư (không gửi báo giá theo các cách thức nêu

tại khoản 3 Mục I của Mẫu này); sau thời hạn tiếp nhận báo giá, hãng sản xuất, nhà cung cấp không thể gửi được báo giá lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, nội dung tại khoản 3 Mục I của Mẫu này được chỉnh sửa như sau:

“3. Cách thức tiếp nhận báo giá: hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Các báo giá gửi theo đường bưu điện, Fax, email hoặc các cách thức khác sẽ không được xem xét”.

Kết thúc thời hạn tiếp nhận báo giá, Chủ đầu tư đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của chủ đầu tư, bên mời thầu để lấy thông tin báo giá của các hãng sản xuất, nhà cung cấp.

(2) Thời gian tiếp nhận báo giá tối thiểu 10 ngày kể từ ngày đăng tải hoặc gửi yêu cầu báo giá. Ngày cuối cùng tiếp nhận báo giá không được trùng với ngày nghỉ làm việc theo quy định của pháp luật về lao động.

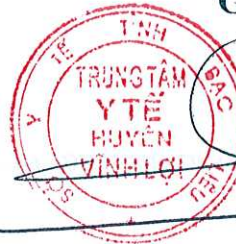
Trên đây là yêu cầu báo giá rất mong nhận được sự ủng hộ của các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, KD(N).

GIÁM ĐỐC



**BS.CKII. Huỳnh Vũ Phong**

## Mẫu báo giá

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

## BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Lợi (Chủ đầu tư)

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục hàng hóa <sup>(2)</sup>	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(3)</sup>	Mã HS <sup>(4)</sup>	Năm sản xuất <sup>(5)</sup>	Xuất xứ <sup>(6)</sup>	Số lượng/khối lượng <sup>(7)</sup>	Đơn giá <sup>(8)</sup> (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan <sup>(9)</sup> (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) <sup>(10)</sup> (VND)	Thành tiền <sup>(11)</sup> (VND)
1	Hàng hóa 1									
2	Hàng hóa 2									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm... [ghi ngày....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm.....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp<sup>(12)</sup>**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

### **Ghi chú:**

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin đề báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 1.2.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chung loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chung



loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế".

- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5). (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chi tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có), Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.
- Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thông nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

